

Số: 1977/2021/QĐST-HNGĐ

Thành phố Thủ Đức, ngày 08 tháng 11 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số số 1055/2021/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 6 năm 2021 về việc: “Ly hôn”, giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Trương Thị Ngọc H Sinh năm: 1979.

2. Bị đơn: Ông Hồng Văn T Sinh năm: 1979.

Cùng địa chỉ: đường A, phường B, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trương Thị Ngọc H và ông Hồng Văn T.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 78/2018 do Ủy ban nhân dân phường Long Phước, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/10/2018).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Bà H và ông T có 01 con chung tên Hồng Phi Y, sinh ngày 19/9/2007. Ông bà thỏa thuận giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi, ghi nhận sự tự nguyện của bà H không yêu cầu ông T cấp dưỡng cho con.

Các bên thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chưa thành niên.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi; có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; yêu cầu người không trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về án phí:

Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Trương Thị Ngọc H tự nguyện chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà H đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu số AA/2019/0047982 ngày 10/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức. Trả lại cho bà H 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Ông T không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

“Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Thủ Đức;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND phường Long Phước, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức);
- Lưu (VT), hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trúc Chi